

Bản án số: 86/2020/HS-PT

Ngày: 26/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 763/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Anh T, sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Hoàng Văn P và bà Cam Thị T; có vợ chưa đăng ký kết hôn là Lý Thị T và có 01 con; Nhân thân:

- Ngày 13/6/2006, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L ra Quyết định đưa đi cai nghiện tại trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn;

- Ngày 24/5/2007, Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Ngày 20/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 03 năm tù giam về tội “Buôn bán hàng cấm”;

- Ngày 21/11/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc;

Tiền sự: Ngày 30/11/2017, Công an thành phố L lập hồ sơ xử phạt, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Lạng Sơn, (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** NBC, (có mặt).

*** Bị hại:** Ông Đặng Văn R (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đặng Văn N, sinh năm 1982; trú tại: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/11/2018, Hoàng Anh T đón xe ôm từ nhà ra chợ B thuộc phường V, thành phố L nơi gia đình Hoàng Anh T bán thịt bò nhưng không gặp ai. Hoàng Anh T đã nhặt một con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn) dài khoảng 30cm cầm theo ra khu vực Bưu điện tỉnh Lạng Sơn gặp ông Đặng Văn R (sinh năm 1958, trú tại: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên) làm nghề chạy xe ôm. Hoàng Anh T đã thuê ông Đặng Văn R đưa về nhà tại đường T, phường C, thành phố L. Đặng Văn R đã điều khiển xe mô tô đưa Hoàng Anh T về địa chỉ như Hoàng Anh T đã yêu cầu thì Hoàng Anh T thấy ông Đặng Văn R cho tay vào túi quần đang mặc trên người, nghĩ rằng ông Đặng Văn R lấy dao ra đâm mình nên Hoàng Anh T đã cầm dao nhọn đã nhặt ở chợ B đâm, chém liên tiếp vào vùng cổ ông Đặng Văn R làm ông Đặng Văn R cùng xe mô tô đổ xuống sân, ông Đặng Văn R chết ngay tại chỗ. Ngay lúc đó Hoàng Anh T1 (là em trai ruột của Hoàng Anh T) cùng vợ là Lê Bích V đang ở phòng ngủ trên tầng 2 nghe tiếng chạy xuống sân thấy Hoàng Anh T một tay cầm dao, một tay đang kéo tấm bạt che lên người ông Đặng Văn R. Hoàng Anh T1 đã kêu to lên “*T ơi mày giết người rồi à, mày chạy đi*” rồi Hoàng Anh T1 đi vào nhà lên phòng khóa trái cửa lại. Hoàng Anh T lên phòng gõ cửa hỏi Hoàng Anh T1 lấy ma túy đá sử dụng nhưng Hoàng Anh T1 không mở cửa và tiếp tục bảo Hoàng Anh T chạy đi rồi Hoàng Anh T1 lấy điện thoại gọi điện trình báo Cơ quan Công an. Hoàng Anh T đã đi vào ngõ 87 lên khu vực đồi A, phường C ngồi thì bị lực lượng chức năng bắt giữ cùng tang vật là con dao.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 02/11/2018 của Phòng PC02 - Công an tỉnh Lạng Sơn bằng phương pháp thử nước tiểu, sử dụng Drugtest (04 chân), kết quả xác định: Hoàng Anh T dương tính ở chân số 2 (Methamphetamine, ma túy đá).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 127A/2018/TT ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định nguyên nhân chết của ông Đặng Văn R là do suy hô hấp, suy tuần hoàn, hậu quả của mất máu cấp do vết thương sâu sát xương cột sống cổ, đứt động mạch cảnh bên phải do vật sắc.

Ngày 13/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 179 yêu cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định Gen ADN đối với các dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên chiếc áo phao (ký hiệu M1), đôi giày thể thao (ký hiệu M2), quần dài (ký hiệu M3) và con dao nhọn (ký hiệu M4) thu giữ của Hoàng Anh T. Tại Bản kết luận giám định số 6405/C09 (TT3) ngày 15/01/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Các dấu vết nghi máu bám dính trên các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4 đều là máu người và đều là máu của Đặng Văn R*”.

Quá trình điều tra vụ án, thấy bị cáo Hoàng Anh T có tiền sử điều trị, khám chữa tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc vào tháng 8/2014 và Viện sức khỏe tâm thần - Bệnh viện Bạch Mai vào tháng 12/2015. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 17 ngày 28/12/2018 trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y về tâm thần đối với bị cáo Hoàng Anh T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 122/KLGD ngày 22/4/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y tế kết luận: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Anh T có hội chứng nghiện chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2.

Trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Anh T có biểu hiện rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác gây nên trên người nghiện chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F16.5/F16.2.

Tại thời điểm giám định, bị cáo Hoàng Anh T có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác hiện đang cai trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.21.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị cáo Hoàng Anh T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Anh T mất khả năng nhận thức điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 40; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 357, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T: Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hoàng Anh T và đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đặng Văn N về bồi thường thiệt hại cụ thể: Bị cáo Hoàng

Anh T phải bồi thường cho gia đình bị hại do anh Đặng Văn N làm đại diện với tổng số tiền là 294.000.000 đồng.

Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền 254.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về việc thi hành án, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm; ngày 16/8/2019, bị cáo Hoàng Anh T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Anh T giữ nguyên kháng cáo và trình bày thống nhất với nội dung như bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình đến thăm hỏi gia đình bị hại và bồi thường thêm được 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

- Đại diện cho gia đình bị hại là anh N trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình anh với số tiền là 100.000.000 đồng và thấy việc bị cáo giết ông R là do bị cáo bị mất kiểm soát do dùng ma túy đá (ngáo đá). Nay, bị cáo ăn năn, hối lỗi và với mức án Tử hình dành cho bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tử hình là có căn cứ. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T nhận thức được hành vi của mình và đã tác động gia đình tiếp tục bồi thường 100.000.000 đồng cho phía gia đình bị hại và tại phiên tòa phúc thẩm đại diện cho phía bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm; giảm hình phạt từ tử hình xuống Tù chung thân cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Về hành vi phạm tội của bị cáo T đã rõ ràng nhưng đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo và thời điểm phạm tội bị cáo bị mất kiểm soát bản thân.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tiếp tục bồi thường

cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng và phía gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội có hạn chế khả năng nhận thức. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 39 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm; giảm hình phạt và xử phạt bị cáo T mức án 20 năm tù.

- Bị cáo Hoàng Anh T nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Anh T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong quá trình điều tra vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 02/11/2018, Hoàng Anh T đón xe ôm từ nhà ra chợ B thuộc phường V, thành phố L nơi gia đình Hoàng Anh T bán thịt bò nhưng không gặp ai. Hoàng Anh T đã nhặt một con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn) dài khoảng 30cm cầm theo ra khu vực Bưu điện tỉnh Lạng Sơn gặp ông Đặng Văn R làm nghề chạy xe ôm. Hoàng Anh T đã thuê ông Đặng Văn R chở về nhà tại đường T, phường C, thành phố L. Ông Đặng Văn R đã điều khiển xe mô tô đưa Hoàng Anh T về địa chỉ như Hoàng Anh T đã yêu cầu và khi đến địa chỉ nêu trên thì Hoàng Anh T thấy ông Đặng Văn R cho tay vào túi quần đang mặc trên người, nghĩ rằng ông Đặng Văn R lấy dao ra đâm mình nên Hoàng Anh T đã cầm dao nhọn đã nhặt ở chợ B đâm, chém liên tiếp vào vùng cổ ông Đặng Văn R làm ông Đặng Văn R cùng xe mô tô đổ xuống sân, ông Đặng Văn R chết ngay tại chỗ.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Anh T, Tòa án cấp sơ thẩm xác

định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo với bị hại không quen biết và bị cáo là người có đủ nhận thức về việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì trước đó đã sử dụng ma túy, bị cáo đã mất khả năng nhận thức điều khiển hành vi nên đã dùng dao chém liên tục vào đầu, cổ của bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng con người cũng như để răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của bị cáo T, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và xác định là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ hung hãn rất cao, bị cáo không chỉ chém bị hại một phát mà chém liên tiếp vào cổ bị hại, tước đi mạng sống của bị hại. Mặc dù, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, từng phải đi chữa bệnh nhiều lần, tuy nhiên việc hạn chế khả năng điều khiển hành vi của bị cáo không phải do bẩm sinh hoặc do tác động khách quan khác đưa đến mà do bị cáo đã sử dụng ma túy gây ảo giác trong một thời gian dài. Do đó, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm đã gây ra và đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tử hình là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm; bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo rất ân hận với hành vi của mình đã gây ra đối với bị hại mặc dù hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nhưng bị cáo tác động gia đình tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại thêm 100 triệu đồng và tại phiên tòa phúc thẩm đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Những căn cứ bị cáo T đưa ra là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với sự ăn năn hối cải của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm đại diện cho phía gia đình bị hại cũng xác nhận phía bị cáo đã tiếp tục bồi thường thêm được 100.000.000 đồng và cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết phải loại bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp

dụng cho bị cáo mức hình phạt tù không thời hạn là cũng đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung và phù hợp với quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cũng như đề nghị giảm nhẹ hình phạt của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[7] Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[8] Xác nhận bị cáo T đã tiếp tục bồi thường cho phía gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng.

[9] Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “Giết người”.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T: Tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/11/2018.

- Xác nhận bị cáo Hoàng Anh T đã tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại do anh Đặng Văn Trang làm đại diện số tiền 100.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T đã bồi thường là 140.000.000 đồng. Bị cáo Hoàng Anh T còn phải bồi thường số tiền là 154.000.000 đồng.

Khoản tiền bồi thường, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Anh T không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua trại);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Văn Hưng